

Số: 22/2024/QĐST-DS

Hà Trung, ngày 29 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 27/2024/TLST-DS ngày 23 tháng 7 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần B; Địa chỉ: Tầng 1 và tầng 5 Toà nhà C, số X phố Tr, phường Tr, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội; Người đại diện theo pháp luật: Ông Lưu Quyết Th - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị; Người đại diện theo ủy quyền: Bà Ngô Thị Nh - Chức vụ: Chuyên viên cao cấp, Phòng xử lý nợ, Khối Quản lý rủi ro, Ngân hàng TMCP Bảo Việt (Theo Giấy uỷ quyền số: 7599/UQ-BVB ngày 15/9/2023).

Bị đơn: Bà Phạm Thị T, sinh năm 1983 và ông Vũ Văn B, sinh năm 1979; Cùng địa chỉ: Thôn X, xã L, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa. Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Lê Văn Y, sinh năm 1973; Địa chỉ: Số X ngách Y Ngõ Q, phường L, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội (Theo Giấy uỷ quyền đề ngày 30/7/2024).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ngân hàng Thương mại cổ phần B rút yêu cầu buộc ông Vũ Văn B và bà Phạm Thị T phải trả số tiền 2.800.000.000 đồng (Gồm: Nợ gốc là 1.860.400.000 đồng, nợ lãi trong hạn là 826.274.706 đồng, lãi quá hạn là 113.325.294 đồng), do ông B, bà T đã tự nguyện trả;

Rút yêu cầu xử lý tài sản thế chấp là: Quyền sử dụng thửa đất số 102B, tờ bản đồ số 10, diện tích 123m², địa chỉ: Thôn Mậu, xã Đồng Mai, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AM 280191, số vào sổ cấp GCN H-0746 do Ủy ban nhân dân thành phố Hà Đông, tỉnh Hà Tây (nay là quận Hà

Đông, thành phố Hà Nội) cấp ngày 10/03/2008, sang tên cho ông Vũ Văn B và bà Phạm Thị T ngày 28/12/2018.

Tính đến ngày 21/08/2024, ông Vũ Văn B và bà Phạm Thị T còn nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần B số tiền 624.495.810 đồng (Trong đó: Lãi quá hạn là 360.429.299 đồng, lãi chậm trả lãi là 264.066.511 đồng). Theo Hợp đồng tín dụng số 41/2019/HĐTD2/BVB0002 ký ngày 08/01/2019 và Khế ước nhận nợ số 41/2019/KUNN2/BVB0002 ký ngày 08/01/2019, ông B, bà T có nghĩa vụ trả nợ số tiền 624.495.810 đồng trên cho Ngân hàng Thương mại cổ phần B vào ngày 31/12/2024.

Nếu ông Vũ Văn B và bà Phạm Thị T vi phạm thời hạn trả nợ như đã cam kết, Ngân hàng Thương mại cổ phần B có yêu cầu thi hành án đối với số tiền ông B, bà T phải trả; nếu ông B, bà T không thi hành hoặc thi hành không đầy đủ thì ông B, bà T phải chịu lãi đối với số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án, theo quy định tại Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Về án phí: Ông Vũ Văn B và bà Phạm Thị T chịu 14.489.916 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần B 47.258.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001469 ngày 23/7/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND H.Hà Trung;
- Chi cục THADS H.Hà Trung;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Lê Tiến Thịnh